

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 09 /2021/NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 14 tháng 5 năm 2021

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu lệ phí đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH KHÓA XVI KỲ HỌP GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐỘT XUẤT

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức thu lệ phí đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Báo cáo thẩm tra số 16/BC-HĐND ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Quy định mức thu lệ phí đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Thái Bình, cụ thể như sau:

1. Mức thu lệ phí:



TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu	Tỷ lệ điều tiết	Cơ quan thu
<b>1</b>	<b>Lệ phí đăng ký kinh doanh</b>				
1.1	Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh (bao gồm: Cấp mới, cấp lại, thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh)	đồng/lần	25.000	Nộp ngân sách nhà nước 100%	Cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
1.2	Lệ phí đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (bao gồm: Cấp mới, cấp lại, thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã)	đồng/lần	25.000		
<b>2</b>	<b>Lệ phí cấp giấy phép xây dựng</b>				
	Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân	đồng/01 giấy phép	30.000	Nộp ngân sách nhà nước 100%	Cơ quan thực hiện cấp giấy phép xây dựng
	Cấp phép xây dựng các công trình khác	đồng/01 giấy phép	60.000		
	Trường hợp gia hạn giấy phép xây dựng	đồng/01 giấy phép	6.000		
<b>3</b>	<b>Lệ phí hộ tịch</b>				
3.1	Đăng ký hộ tịch tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn			Nộp 100% vào ngân sách xã, phường, thị trấn	Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn
	Khai sinh	đồng	3.000		
	Kết hôn	đồng	14.000		
	Khai tử	đồng	3.000		
	Nhận cha, mẹ, con	đồng	9.000		

*Quỳnh*

	Thay đổi, cải chính hộ tịch cho người dưới 14 tuổi cư trú trong nước, bổ sung hộ tịch cho công dân Việt Nam cư trú trong nước	đồng	8.000		
	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	đồng	9.000		
3.2	Đăng ký hộ tịch tại Ủy ban nhân dân cấp huyện			Nộp 100% vào ngân sách cấp huyện	Phòng Tư pháp huyện, thành phố
	Khai sinh	đồng	45.000		
	Khai tử	đồng	45.000		
	Kết hôn	đồng	900.000		
	Giám hộ	đồng	45.000		
	Nhận cha, mẹ, con	đồng	900.000		
	Thay đổi, cải chính hộ tịch cho người từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú trong nước; xác định lại dân tộc; thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch có yếu tố nước ngoài	đồng	14.000		
	Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	đồng	45.000		

2. Khi nộp Lệ phí đăng ký kinh doanh, Lệ phí cấp giấy phép xây dựng, Lệ phí hộ tịch theo quy định tại Nghị quyết này thì các tổ chức, cá nhân không phải nộp lệ phí tương ứng quy định tại Nghị quyết số 50/2016/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí theo Luật phí và lệ phí năm 2015 thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Thái Bình và Nghị quyết số 39/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung Nghị quyết số 50/2016/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí theo Luật Phí và Lệ phí năm 2015 thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Thái Bình.



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

3. Các đối tượng thuộc diện miễn Lệ phí hộ tịch được thực hiện theo quy định tại Tiêu mục 2, Mục II, Phụ lục 3 Nghị quyết số 50/2016/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí theo Luật phí và lệ phí năm 2015 thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình khoá XVI Kỳ họp giải quyết công việc phát sinh đột xuất thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021 và có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 5 năm 2021./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thương vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Báo Thái Bình; Công báo tỉnh; Công thông tin điện tử Thái Bình; Trang thông tin điện tử Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VTVP.



**Nguyễn Tiên Thành**

